

GS. TS CAO NGỌC LÂN
NCS CAO VŨ MINH
(sưu tầm và biên soạn)

TÀI HIẾU

VĂN HÓA TÂM LINH CỦA NGƯỜI VIỆT



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

GS.TS. CAO NGỌC LÂN
NCS. CAO VŨ MINH
(Sưu tầm và biên soạn)

TÌM HIỂU VĂN HÓA TÂM LINH

TÌM HIỂU VĂN HÓA TÂM LINH CỦA NGƯỜI VIỆT

CỦA NGƯỜI VIỆT

01: 21
01163...

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

rằng: “xương ca vô loại”, thế nhưng, khi cơn gió của nền kinh tế thị trường thổi qua thì nghề ca sĩ, diễn viên lại được cả xã hội quan tâm, đến mức nhiều khi trở nên thái quá. Nói như vậy để biết, kinh tế thị trường không ngừng len lỏi vào bất cứ một góc khuất nào của xã hội. Tuy nhiên, có những giá trị luôn bền vững với thời gian. Con cái hiếu thảo với cha mẹ, tín đồ tôn giáo thờ cúng giáo chủ của mình, rồi việc cưới xin, tang ma, đám giỗ... cho dù bao biến chuyển của cuộc sống, bao nhiêu xô bồ của kinh tế thị trường thì vẫn giữ nguyên giá trị. Và những giá trị này đã được thể hiện rất chân thật trong cuốn sách **“Tìm hiểu văn hóa tâm linh của người Việt”**.

Loay hoay tìm về bản sắc, chưa thể dứt tình với thói cũ, chúng ta dè dặt đón duyên mới, những tính cách và thói quen tốt đẹp giúp giải phóng nguồn nguyên khí và sức mạnh cho cả dân tộc thăng hoa. Những tính cách và thói quen tốt đẹp này sẽ hiện hữu khi mỗi người chúng ta thấm nhuần các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Và điều mong mỏi này đã được thể hiện hết sức thành công trong cuốn sách **“Tìm hiểu văn hóa tâm linh của người Việt”**.

Với tất cả ý nghĩa đó, tôi rất hân hạnh giới thiệu cuốn sách **“Tìm hiểu văn hóa tâm linh của người Việt”** của đồng tác giả GS.TS. Cao Ngọc Lân, NCS. Cao Vũ Minh đến với bạn đọc gần xa.

Nhà nghiên cứu văn hóa

Giáo sư, Tiến sĩ Bae Yang Soo

Chủ nhiệm khoa Tiếng Việt -

Trường Đại học Ngoại ngữ Pusan Hàn Quốc

Trưởng ban Thư ký Hội “Những người yêu Việt Nam”

LỜI TÁC GIẢ

Từ ngàn xưa, ông bà ta đã dạy: “*Có thờ có thiêng, có kiêng có lành*” và cũng từ rất lâu thì con người đã biết đến nghi lễ thờ cúng. Từ nghi lễ thờ cúng trong cộng đồng, dần dần hình thành các tôn giáo khác nhau với những nghi lễ thờ cúng cũng có phần khác nhau. Việc tế lễ thờ phụng cũng khởi nguồn cho nghi thức cúng tế tổ tiên và thần linh. Có thể nói, nghi thức tế lễ, thờ phụng được hình thành và ngày càng được bổ sung, hoàn thiện. Nghi thức tế lễ cho dù biến chuyển qua từng giai đoạn khác nhau nhưng sẽ mãi đồng hành cùng con người bởi “*Con người có tổ, có tông. Như chim có tổ, như sông có nguồn*”. Có tổ tông thì ắt phải có nghi lễ thờ cúng và đây cũng là nét đẹp trong văn hóa của con người. Các nghi lễ này được lưu truyền trong dân gian và đương nhiên cũng sẽ có những khác biệt theo từng vùng miền, từng dòng họ, song thờ cúng đều giống nhau ở mục đích, ý nghĩa.

Đối với người Việt, thờ cúng đã trở thành “*Lễ nghi phong hóa*” tức là việc thờ cúng đã được chuẩn hóa theo quy củ, trật tự và trở thành phong tục tập quán của cả dân tộc. Thờ cúng là vấn đề tâm linh, đó cũng là điều thiêng liêng thấm vào máu thịt của mỗi người dân Việt Nam.

Việt Nam là một đất nước đa tôn giáo, do đó việc thờ cúng và theo một tôn giáo nào đó hoàn toàn thuộc về sự tự nguyện của một con người, một gia đình, một dòng tộc. Việc thờ cúng, lễ bái đã được chất lọc từ ngàn đời, được hấp thụ tinh hoa từ các tôn giáo và trở thành một trong những gia bảo tinh thần đáng quý của mọi người dân Việt Nam.

Trong xã hội Việt từ cổ đại đã tồn tại mối quan hệ dòng họ sâu sắc xây dựng trên cơ sở huyết thống. Do vậy, ngoài tín ngưỡng tôn giáo thì người dân Việt Nam rất chú trọng đến thờ cúng tổ tiên, ông bà. Người Việt Nam có câu: “*Tu đâu cho bằng tu nhà, Thờ cha thờ mẹ mới là chân tu*”. Từ tư duy đó, người Việt Nam thờ ông bà, cha mẹ rất mực kính cẩn kể cả khi cha mẹ còn sống lẫn khi cha mẹ qua đời.

Bên cạnh đó, ngoài thờ cúng tổ tiên, thì nhiều gia đình Việt Nam dù không theo bất kỳ tôn giáo nào (như Phật Giáo, Thiên Chúa giáo, Cao Đài) nhưng họ vẫn thờ Thần linh là Thổ công, Thổ địa, Thổ kỳ. Có thể nói, đa phần các gia đình Việt Nam có bàn thờ tổ tiên, bàn thờ Ông Táo, Thần Tài, Thổ Địa. Thờ cúng thì nhiều, tuy nhiên,

người hiểu rõ ý nghĩa và quy chuẩn của thờ cúng lại không nhiều. Vì sao lại thờ Ông Táo, vì sao lại thấp nhang ông Thần Tài, Thổ Địa mỗi buổi sáng? Nếu như những câu hỏi này không được trả lời cụ thể thì việc thờ cúng vốn dĩ rất gần gũi với chúng ta lại trở nên quá xa vời, vô định.

Để giúp các bạn có cái nhìn toàn diện về các nghi lễ và các loại văn cúng, chúng tôi xin giới thiệu cuốn: **“Tìm hiểu văn hóa tâm linh của người Việt”**. Nội dung cuốn sách sẽ giới thiệu nguồn gốc, ý nghĩa của Tết Nguyên Đán, Tết Thượng Nguyên, Tết Hạ Nguyên, Tết Đoan Ngọ, Tết Trung Nguyên, Tết Trung Thu (rằm tháng Tám), Tết Hàn Thực, Tết Ông Táo (23 tháng Chạp), nghi lễ tang ma, cưới hỏi... Ngoài ra, cuốn sách cũng có trình bày hơn 100 bài văn cúng để mọi người có điều kiện tìm hiểu thêm về sự đa dạng trong nghi lễ văn hóa dân tộc. Cuốn sách là sự tổng hợp những tinh hoa của tiền nhân để lại với mong muốn *“ôn cố tri tân”*, giữ gìn lễ nghi phong hóa của dân tộc Việt Nam.

Khi sưu tầm và biên soạn cuốn sách này chắc chắn tác giả sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong quý bạn đọc, bạn bè gần xa góp ý giúp đỡ để cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Tác giả xin chân thành cảm ơn!

TP. Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2012

Hồng Lĩnh Cao Ngọc Lân

PHẦN THỨ I

CÁCH SẮP ĐẶT BÀN THỜ, THẦN VỊ, NGHI LỄ THỜ CÚNG TRONG GIA ĐÌNH



1. Cách sắp xếp và trang trí bàn thờ gia tiên

1.1 Tầm quan trọng của bàn thờ gia tiên

a. Vài nét về bàn thờ tổ tiên của người Việt

Tục thờ cúng tổ tiên đã được hình thành từ rất sớm đối với các cư dân ở vùng Châu Á, đặc biệt với những tộc người chưa có điều kiện quan tâm nhiều tới hệ triết học trừu tượng, minh triết sâu xa có tâm thế giới.

Trong không gian đó thì tục thờ cúng tổ tiên của người Việt là một sinh hoạt tâm linh thường trực đối với bất kể người nào. Nó không phụ thuộc vào tôn giáo, tín ngưỡng. Người Việt thường coi tổ tiên của dòng họ mình, nhà mình là thần linh riêng luôn đứng bên cạnh hỗ trợ về mọi lẽ đời, lẽ đạo của từng con người. Sở dĩ hiện tượng này dù cho mang tính tự nhiên, tự phát nhưng suy cho cùng đã được nhiều nhà nghiên cứu coi rằng nó xuất phát từ một khía cạnh của bản sắc văn hoá dân tộc.

Người xưa có câu “*Âm thủy đương tư tuyền nguyên đầu, thực mễ đang tư nông canh khổ, hữu tiền đang tư vô tiền thời, kiện khang đang tư phụ mẫu ân*”, dịch nghĩa “*Khi uống nước thì phải nhớ đầu nguồn suối, ăn cơm phải nhớ lúc cày cấy vất vả, giàu có phải nhớ lúc nghèo khổ, khỏe mạnh phải nhớ đến ân của cha mẹ*”.

Mặc dù tín ngưỡng này tồn tại ở nhiều dân tộc Đông Nam Á, nhưng đối với người Việt, đây là một tín ngưỡng đặc biệt quan trọng và thiêng liêng. Trong mỗi

gia đình người Việt đều có bàn thờ tổ tiên (gọi là thờ Gia Tiên), được đặt ở gian giữa, nơi trang trọng nhất trong nhà. Những đồ thờ cúng như bát nhang, bình rượu, bình hoa, chân đèn... là những vật gia bảo thiêng liêng, dù nghèo khó đến đâu cũng không được bán.

Thờ cúng Tổ tiên là một truyền thống văn hóa lâu đời của Việt Nam. Truyền thống vừa mang tính nhân văn, thể hiện tinh thần “uống nước nhớ nguồn” của cháu con đối với các thế hệ tiền nhân. Vì thế mà hầu hết trong mỗi gia đình Việt Nam đều có thiết lập bàn thờ gia tiên và lễ giỗ cúng hằng năm. Bàn thờ tổ tiên trong nhà là biểu hiện của nền nếp gia phong, minh chứng cho một gia đình có giáo dục, có đức độ, có tư cách xứng đáng trong cộng đồng xã hội. Bàn thờ Tổ Tiên là động lực nhắc nhở con cháu dù đi xa vẫn phải quay về sinh hoạt gia đình vào những ngày giờ nhất định trong truyền thống sinh hoạt giáo dục của gia đình.

b. Cơ sở hình thành tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên của người Việt

Xuất phát từ quan niệm cho rằng, người chết nhưng linh hồn không chết mà luôn có mối liên hệ vô hình đối với người sống. Người Việt tin rằng, ở nơi “chín suối”, ông bà tổ tiên vẫn thường xuyên đi về thăm nom, phù hộ cho con cháu.

Bên cạnh đó, xuất phát từ lòng biết ơn và lòng hiếu thảo của người Việt đối với tổ tiên nên người Việt xem việc thờ cúng tổ tiên là một việc làm thiêng liêng.

Trong tục thờ cúng tổ tiên, người Việt rất coi trọng ngày chết (ngày cúng giỗ). Ngoài ngày giỗ, việc thờ cúng còn được tiến hành vào các ngày mùng một, ngày rằm, vào dịp lễ, tết, hoặc khi trong nhà có việc hệ trọng (cưới hỏi, đi xa, thi cử, làm nhà thượng thọ, vinh quy bái tổ...) để báo cáo tổ tiên và xin tổ tiên phù hộ¹.

Lễ vật cúng tổ tiên thường có đủ những thứ mà người sống cần như: hương, hoa, trà, rượu, nước, thức ăn, quần áo, đồ dùng, tiền nong làm bằng giấy (vàng mã), với niềm tin rằng người chết sẽ nhận được các lễ vật đó. Nếu mỗi gia đình đều thờ cúng tổ tiên của mình thì cả dân tộc lại thờ cúng vị Quốc tổ là Vua Hùng, được tổ chức trang trọng vào ngày 10-3 (ÂL) hàng năm.

Người ta sinh ra có được sinh mệnh, được sống đến ngày nay là nhờ vào tổ tiên. Tổ tiên giống như gốc cây đại thụ nuôi dưỡng để cành lá khỏe mạnh xanh tươi, tượng trưng cho con cháu phát triển. Vì vậy, nếu không có tổ tiên duy trì nòi giống truyền từ đời này sang đời khác thì cũng không có con cháu ngày nay. Tục thờ cúng tổ tiên chính là sự ghi nhớ công ơn và là cách để chăm chút cho cái gốc của mình, gốc có tốt thì cây mới phát triển ra hoa kết trái. Người ta thường nói, tổ tiên phù hộ độ trì cho con cháu. Hầu như trước đây, không một người Việt nào quan niệm chết là hết, mà sự chết chỉ là hiện tượng chuyển kiếp từ không gian vật chất sang không gian tâm linh với một linh hồn vĩnh cửu mà thôi. Linh hồn này bất biến,

1. Lê Văn Siêu, *Nếp sống tình cảm người Việt*, Nxb. Lao Động, năm 2003.

tự nhiên, tự tại và luôn có khả năng chi phối lại với những kiếp đời ở trần gian. Trên tinh thần đó, có người hỏi “Ai là người thờ cúng tổ tiên”?

c. Người thờ cúng tổ tiên

Do ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo và phong kiến Trung Quốc, nên từ xưa đến nay, việc thờ cúng tổ tiên thường được xem là trách nhiệm của người con trai trưởng trong gia đình. Con trưởng chết thì con của con trưởng tiếp tục thờ cúng tổ tiên của tộc họ (thường gọi là hương hỏa). Trường hợp con trưởng chết không có con trai nối dòng thì việc thờ cúng tổ tiên do người con trai kế tiếp thực hiện. Khi gia đình nào đó không còn con trai nối dõi tông đường thì bài vị của họ được đưa về thờ chung ở nhà thờ tổ của dòng tộc đó. Những gia đình có đông anh chị em thì con trai trưởng thờ cúng cha mẹ tổ tiên. Các con trai thứ khác không thờ tổ tiên nhưng có thể thờ cha mẹ khi cả hai cha mẹ đẻ đã chết. Đến khi người con thứ chết đi thì con của họ sẽ thờ cha và mẹ sinh ra họ. Con gái rất ít khi lập bàn thờ cha mẹ, nhất là khi đã có gia đình (nữ sinh ngoại tộc). Gia đình đó không có con trai tùy trường hợp gia đình đó sẽ di chúc cho người con gái nào được ở căn nhà cha mẹ lúc sống thì con rể và con gái đó sẽ thờ tự cha mẹ vợ. Vậy có nên thờ chung gia tiên của nội, ngoại trên cùng một bàn thờ?

d. Thờ chung Tổ Tiên nội ngoại

Một câu hỏi đặt ra là: có trường hợp gia đình nào đó không có con trai thì người con gái đem bàn thờ cha mẹ mình về thờ chung với bàn thờ gia tiên nhà chồng, việc này có được không? Nếu đứng trên quan điểm của Phật giáo thì việc báo hiếu không là trách nhiệm của riêng ai, không kể là nam hay nữ đều phải biết báo hiếu, bởi vì ân đức của cha mẹ đối với mỗi người chúng ta là như nhau. Do đó, việc thờ cúng gia tiên, một trong những biểu hiện thiết yếu của hạnh hiếu, càng không thể có sự phân biệt nam nữ được. Thờ cúng tổ tiên là sự thể hiện lòng tri ân báo ân của con người. Do đó, việc thiết lập bàn thờ cha mẹ đôi bên chung một bàn thờ không những có thể được, mà đó còn là việc làm đáng khuyến khích, vì nó vừa thể hiện tấm lòng tri ân với tiền nhân, vừa thể hiện sự bình đẳng giữa vợ chồng trong nghĩa cử cao đẹp của tinh thần hiếu nghĩa. Vấn đề là thiết lập bàn thờ như thế nào cho đúng cách?

Theo đó, việc thiết lập bàn thờ theo nguyên tắc: “*trai tay trái, gái tay phải*” nếu đứng từ bàn thờ nhìn xuống. Như vậy là thờ cha mẹ của chồng bên trái, thờ cha mẹ của vợ bên phải nếu đứng từ bàn thờ nhìn xuống¹.

1.2. Cách sắp xếp bố trí bàn thờ thần Phật

a. Sắp xếp bàn thờ thần Phật

Trong lịch sử tín ngưỡng người Việt, thờ cúng thần linh đã có từ lâu đời, do cuộc sống dựa chủ yếu vào tự nhiên nên người xưa lập đàn kính tế quý thần, mong giảm

1. Lê Mai, Phong tục cúng tế và bài khấn, Nxb. Thanh Hóa, năm 2000.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	Trang 5
Lời tác giả	7

PHẦN THỨ I

CÁCH SẮP ĐẶT BÀN THỜ, THẦN VỊ, NGHI LỄ THỜ CÚNG TRONG GIA ĐÌNH

1. Cách sắp xếp và trang trí bàn thờ gia tiên	9
2. Sắp đặt bàn thờ Phật, an thần bài vị và văn khấn	18
3. Bàn thờ thần linh Thổ địa, Thần tài và văn cúng.....	20
4. Sự tích, nghi lễ và bài khấn thần Thổ Công	29
5. Cách bố trí bàn thờ và bài khấn thần linh.....	33
6. Bàn thờ và bát nhang Cửu huyền thất tổ	34
7. Khái quát về hợp tự	37
8. Đôi điều về bát nhang.....	38
9. Nghi thức cúng, vái, lạy.....	41
10. Nội dung của một bài văn cúng và ý nghĩa của sự cúng giỗ	42

PHẦN THỨ II

PHONG TỤC CÚNG LỄ, TẾT GIỖ VÀ NHỮNG BÀI KHẤN TRONG NĂM

1. Bài văn cúng ngày giỗ thường (Cát Kỵ)	47
2. Bàn thờ ông Táo và bài khấn ông Táo châu trời (23 tháng Chạp)	50
3. Văn cúng lễ Chạp từ 25 – 30 Tết.....	53
4. Lễ tất niên và văn cúng chiều 30 tết	56
5. Văn khấn Lễ Giao thừa ngoài trời	58
6. Văn khấn lễ Giao thừa trong nhà.....	60

7. Nội dung bài khấn gia tiên ngày mừng 1 Tết.....	61
8. Cúng tiền ông bà và cách hóa vàng khi hết tết	64
9. Những phong tục trong ngày Tết cổ truyền.....	66
10. Tết Nguyên Tiêu và văn khấn	73
11. Lễ dâng sao Tết Nguyên Tiêu	76
12. Ý nghĩa Tết Hàn thực ngày 3 tháng 3 âm lịch.....	77
13. Tiết Thanh Minh	79
14. Tết Đoan Ngọ - nguồn gốc, ý nghĩa và bài khấn	81
15. Tết Trung Nguyên – Rằm tháng bảy (15/7 âm lịch).....	83
16. Tết Trung Thu – nguồn gốc và ý nghĩa.....	93
17. Tết Hạ Nguyên (Tết cơm mới, từ mừng 1 - 15 tháng 10 âm lịch).....	97
18. Giỗ Quốc Tổ Hùng Vương - ngày hội văn hóa tâm linh của dân tộc	98

PHẦN THỨ III

NHỮNG NGHI LỄ VÀ BÀI KHẤN TRONG VÒNG ĐỜI NGƯỜI

1. Nghi lễ và bài khấn cúng mụ	103
2. Những nghi lễ và bài khấn trong lễ đính hôn trước bàn thờ nhà gái	109
3. Nghi thức Lễ vu quy tổ chức tại nhà gái (gái xuất giá)	114
4. Lễ thành hôn (Lễ cưới tổ chức tại họ nhà trai)	120
5. Các lễ vật và bài khấn trong Lễ động thổ	123
6. Lễ nhập trạch vào nhà mới	129
7. Phong tục và văn khấn lễ thượng thọ	133
8. Lễ vinh quy bái tổ	135
9. Một số nét về phong tục thờ cúng	136

PHẦN THỨ IV

NHỮNG BÀI KHẤN CẦU XIN VÀ GIẢI HẠN THƯỜNG GẶP TRONG CUỘC SỐNG

1. Phong tục, ý nghĩa và bài khấn giỗ thường hàng năm.....	141
2. Văn khấn tiền chủ hậu chủ.....	145
3. Bài khấn và lễ bồi hoàn địa mạch.....	145

4. Bài khấn khai trương cửa hàng.....	148
5. Bài khấn giải trừ tật bệnh (cách khấn nguyện, xin chữa cho mau hết bệnh).....	149
6. Đôi nét về cầu tự.....	150
7. Bài khấn Đức Quan Thế Âm Bồ tát.....	152
8. Văn khấn cầu bình an ở ngôi Tam Bảo.....	153
9. Bài khấn Lễ Đức Thánh Hiền.....	154
10. Bài khấn lễ Đức Đại Tạng Vương Bồ tát (U Minh giáo chủ).....	154
11. Bài khấn Thành hoàng ở đình, miếu.....	158
12. Bà Chúa Kho	161
13. Bài khấn Đức Thánh Trần Hưng Đạo.....	164
14. Bài khấn Ban Công Đồng.....	167
15. Tục thờ và bài khấn Tam Toà Thánh Mẫu	168
16. Xem vận hạn cuộc đời	176
17. Giải hạn sao Thái Dương.....	181
18. Giải hạn sao Thái Âm.....	182
19. Giải hạn sao Mộc Đức	183
20. Giải hạn sao Vân Hán	184
21. Giải hạn sao Thái Âm.....	185
22. Giải hạn sao Thái Bạch.....	186
23. Giải hạn sao Thủy Diệu.....	187
24. Giải hạn sao La Hầu	188
25. Giải hạn sao Kế Đô.....	189
26. Hạn Tam Tai và cách hóa giải.....	190

PHẦN THỨ V

PHONG TỤC, NGHI LỄ CÚNG MA CHAY VÀ GIỖ

1. Tìm hiểu về phong tục tang ma của người Việt.....	195
2. Nội dung lễ tang và những bài khấn.....	198
3. Những điều phải làm lúc người thân lâm chung	200
4. Đôi điều về trùng tang	203
5. Các bước tiếp theo của tang ma.....	208

6. Văn khấn Lễ thiết linh sang	210
7. Lễ Thành phục (nhập quan)	212
8. Tang phục và thành phục	214
9. Các lễ tiến hành sau khi nhập quan	215
10. Lễ Chiêu điện, Tịch điện	220
11. Văn khấn lễ cáo Long Thần, Thổ Địa khi đào huyệt	221
12. Phép Quàn Thần và văn tế	222
13. Những bài văn tế Hạ Tiết, Tế Trung Nguyên, tế ngày Tuế Trừ	224
14. Lễ động quan và nghi trượng đưa tang	224
15. Văn khấn Lễ Thành phần (đắp xong mộ)	228
16. Văn khấn Lễ hồi sinh – hay Lễ an vị, an sàng	229
17. Các nghi lễ sau khi an táng	230
18. Bài khấn Lễ tế ngu	233
19. Lễ tạ mả	235
20. Đôi nét về lễ Chung Thất và Tốt Khốc	237
21. Bài khấn lễ triệu lịch điện văn (lễ cúng cơm 100 ngày)	240
22. Bài văn khấn Lễ tiểu tường, đại tường	241
23. Lễ trừ phục hay là lễ đoạn tang (đàm tế)	243
24. Bài khấn lễ rước linh vị vào chính điện và yết cáo tổ tiên	245
25. Lễ cải cát (Cải mả, cải táng)	246
26. Văn khấn thần Long Mạch, Sơn Thần, Thổ Thần	249
27. Phong tục thờ cúng tổ tiên của người Nhật Bản và Hàn Quốc trong mối tương quan với người Việt Nam	249

PHỤ LỤC

GIỚI THIỆU NGUỒN GỐC SỰ TÍCH THÀNH HOÀNG, ĐỀN, CHÙA Ở VIỆT NAM

Đền Liễu Hạnh công chúa	299
Huyền tích Thành hoàng làng Đông Khê	264
Tục thờ thần Rắn làm Thành hoàng làng	265
Thần tích Đền làng Cẩm La	267

Dinh Đoài, Đèn Mẫu	269
Dinh An Tiêm	271
Đền thờ Đỗ Khắc Chung	272
Đền Chợ Cháy	274
Miếu Xâm Bò	275
Lễ hội đình Trần Xá	276
Đền Bắc Hà	279
Đình thần Dầu Tiếng.....	280
Đình Thần - Đình Ông Ngải Thắng.....	281
Di tích lịch sử - Đình Phú Cường.....	282
Đình Tân An (Bến Thề).....	284
Di tích lịch sử - Đình Phú Long.....	286
Đền Từ Mạn và sự tích về Ngọc Khanh công chúa	288
Đền Mõ	289
Đền - Chùa Hòa Liễu	291
Đền Cờn - ngôi đền linh thiêng xứ Nghệ.....	293
Đền Bà Đế	294
Đền thờ Lê Văn Thịnh	296
Đền Đô - Quê hương của Vương triều Lý	298
Đền Trình	299
Đền Cấm	301
Đền Trần (Đồ Sơn) và chứng tích về anh hùng Trần Quốc Tuấn	303
Đền Phú Xá	304
Đền Chữ Đồng Tử - linh thiêng một tình yêu.....	305
Phủ Tây Hồ và đền thờ thần Kim Ngưu	308
Linh thiêng đền Công	309
Đền Kiếp Bạc.....	311
Đền Vực Vông.....	313
Đình Vũ Thạch	314
Đền thần Thiên Y A Na.....	319
Đền Quán Thánh.....	321
Đền Nhấm Lũng và truyền thuyết về bà mẹ hang Non	322
Đền ông Hoàng Mười	324
Đền Vân Mẫu và sự tích về Thánh Tam Giang	325

Di tích Đền Sòng – Bim Sơn – Thanh Hóa	327
Chùa Bà Bụt	329
Chùa Phúc Lâm	330
Chùa Dơi.....	332
Chùa Một Cột - ngôi chùa có kiến trúc độc đáo nhất châu Á	338
Những ngôi chùa nổi tiếng đất Thăng Long-Hà Nội	339
Những ngôi chùa trên đất Nam Định	343
Những ngôi chùa cổ ở Phố Hiến	346
Những ngôi chùa nổi tiếng Huế	349
Những ngôi chùa nổi tiếng của Sài Gòn.....	354
Những ngôi chùa nổi tiếng ở Đà Lạt	356
Những ngôi chùa Ông nổi tiếng ở Việt Nam	359
Chùa Dầu	364
Chùa Phật Tích - Dấu ấn xưa và nay	365
Chùa Bái Đính	368
Huyền bí Chùa Dạm	372
Chùa Trà Phương	374
Chùa Hội Khánh	379
Chùa Đào Viên	381
Khám phá chùa cổ “gắn” chén đĩa “sứt” độc nhất Việt Nam	384
Kỳ tích ngôi chùa cổ có hai kỷ lục Phật giáo.....	385
Độc đáo những tòa Cửu phẩm Liên Hoa	388
Chùa Sêrây Cro Săng	389
Chùa Sà Lôn (chùa Chén Kiểu)	391
Về Long Quang Cổ tự chiêm bái thập bát vị La Hán	392
Ngôi chùa gần 400 tuổi ở Đồng Nai	394
Chùa Quỳnh Lâm: Tìm lại danh hiệu “Đệ nhất danh lam cổ tích”	395
Di tích lịch sử Long Hưng cổ tự ở Bình Dương	396
Ngôi chùa cổ nhất ở Sài Gòn: Chùa Huệ Nghiêm 1	398
Chùa cổ Hội Sơn	400
Chùa Keo - Kiến trúc 400 năm tuổi còn vẹn nguyên	402
Chùa Phước Tường: Di tích kiến trúc nghệ thuật độc đáo	404
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	407

Giá: 335.000đ